

Bản án số: 82/2019/HS-ST

Ngày: 25-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Ngọc Bích.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Tảo, bà Trịnh Thị Hồng Thắm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Mạnh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Cấp - Kiểm sát Viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2019/HSST ngày 07/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXXSTHS ngày 14/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn T, sinh năm 1998 tại xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Nơi ĐKKHKT: Xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Nơi cư trú: Xã Y, huyện Y, tỉnh N.; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Đặng Giang Nam, sinh năm 1948, con bà Vũ Thị Nhớ, sinh năm 1959; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; BPNC: Bị bắt tạm giam ngày 11/10/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên.

Người bị hại:

Bà Trịnh Thị L - Sinh năm: 1954.

Nơi ĐKKHKT: Thôn TBến, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Vũ Đình K - Sinh năm: 1953

Địa chỉ: Thôn TBến, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Những người làm chứng:

Chị Trịnh Thị Đ - Sinh năm: 1979.

Chị Vũ Thị T - Sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: Thôn TBến, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Bà Vũ Thị N - Sinh năm: 1959.

Anh Vũ Đình H - Sinh năm: 1979.

Ông Trần Văn D - Sinh năm: 1964.

Bà Vũ Thị L - Sinh năm: 1966.

Anh Đặng Văn Q - Sinh năm: 2000.

Cùng địa chỉ: Xóm B, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Anh Vũ Văn T - Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Xóm Giữa, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

(Bị cáo và những người làm chứng gồm bà N, anh H, anh T, anh Q có mặt tại phiên tòa; người đại diện hợp pháp của người bị hại, những người làm chứng gồm ông D, chị L, chị Đ, chị T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T mặc dù chưa có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định, nhưng tối ngày 21/8/2019, T vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCTTER biển kiểm soát 90B1-38020 đi từ nhà đến quán ăn ở xóm G, xã Y để ăn uống liên hoan cùng với anh Trần Văn D, sinh năm 1964, anh Vũ Đình H, sinh năm 1979 và một số người khác. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, anh D, anh H và T ra về trước. Anh H điều khiển xe mô tô của T chở T, còn anh D đi xe mô tô một mình. Khi đến cổng nhà anh H thì H xuống xe đi bộ vào nhà, còn T điều khiển xe mô tô của T đi về nhà, anh D cũng đi về nhà ở Xóm B, xã Y. Về đến nhà, T dựng xe mô tô ở góc sân, đi vào trong nhà nằm nghỉ. Khoảng 10 phút sau T ra lấy xe mô tô BKS 90B1-38020 nổ máy để đi chơi thì Bà Vũ Thị N (mẹ T) nói “*Mày đi uống rượu về giờ mày còn đi đâu*”, T không nói gì mà đi xe ra khỏi nhà. Đặng Văn T điều khiển xe mô tô đi trên đường đê B hướng từ thôn T đi thôn H thuộc địa phận Xóm B, xã Y thì đi lấn sang phần đường nên đã xô vào bà Trịnh Thị L, sinh năm 1954 ở thôn TB, xã Y đang đi bộ ngược chiều hướng từ thôn H đi thôn T làm cho xe mô tô đổ, bà L và T ngã ra đường.

Hậu quả : Bà Trịnh Thị L bị thương được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh N, sau đó bà L tử vong. Đặng Văn T bị thương nặng, xe mô tô BKS 90B1-38020 bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi tai nạn xảy ra, các cơ quan chức năng của huyện Ý Yên và tỉnh Nam Định đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, phương tiện và thu thập các mẫu vật theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/8/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi số 144. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1822/GĐKTHS ngày 25/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

-Vùng giữa trán sang phải có đám rách toạc da cơ lộ xương, bờ mép nham nhở còn cầu tổ chức kích thước: 6,5cm x 01cm.

-Mắt trái bầm tím tụ máu kích thước: 05cm x 03cm.

-Vùng giữa cằm sưng nề bầm tím kích thước: 08x06cm.

-Lồng ngực phải trong núm vú có đám trợt da in ấn tụ máu kích thước 07x05cm.

-Lồng ngực trái cạnh xương ức có vết in ấn tụ máu kích thước 05 cm x 1,5cm.

-Vùng bụng giữa, trên, dưới rốn sang phải có đám in ấn tụ máu không liên tục kích thước 19 cm x 17cm.

-Đường nách xuống bên trái xuống gai chậu trước trên, xuống mông có đám trợt da in ấn tụ máu không liên tục kích thước 33 x 25cm

-Mặt sau đầu gối trái có đám rách toạc da cơ bờ mép tương đối gọn vết sâu tới xương kích thước: 06 x 02cm. Tâm vết cách gót chân trái 43 cm.

-Gãy cung trước xương sườn 3, 4 bên phải

-Gãy cung trước xương sườn 4, 5, 6 bên trái.

-Gãy cung bên, cung sau xương sườn 7, 8, 9, 10 bên trái

-Chọc thăm dò khoang lồng ngực trái có máu và bọt khí

-Vỡ dập đốt 1, 2 ngón 3 bàn tay trái

-Vỡ phức tạp 1/3 dưới xương đùi trái.

Nguyên nhân chết:

-Nạn nhân Trịnh Thị L, sinh năm 1954, chết do sốc đa chấn thương.

Ngày 22/8/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên ra Quyết định trưng cầu giám định về nồng độ cồn đối với Đặng Văn T. Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 069/2019/HP-TTPY ngày 23/8/2019 của Trung tâm pháp y –Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu máu của anh Đặng Văn T, sinh năm 1998-Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu C = 116,3mg/100ml.*

- Đối với: Đặng Văn Q, sinh năm 2000 (em trai của Đặng Văn T) là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 90B1-38020. Quá trình điều tra xác định khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, anh Q đang đi làm ăn ở tỉnh B và để xe mô tô trên ở nhà. Ngày 21/8/2019, T đã tự ý lấy xe mô tô để đi nên xảy ra vụ tai nạn giao thông. Vì vậy hành vi của Anh Đặng Văn Q không đủ yếu tố cấu T “Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự.

-**Về trách nhiệm dân sự:** Đặng Văn T đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình Bà Trịnh Thị L các khoản chi phí với số tiền 100.000.000^d (Một trăm triệu đồng). Ông Vũ Đình K (chồng bà L) là người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu T phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác và có đơn xin miễn truy cứu TNHS cho bị cáo.

-**Về vật chứng, tài sản vụ án:** Chiếc xe mô tô BKS 90B1-38020 của Đặng Văn Q bị hư hỏng nhẹ. Quá trình điều tra, anh Q không đề nghị T bồi thường thiệt hại tài sản, anh Q xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp pháp vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKS.YY ngày 06/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng số 84/CT-VKS.YY ngày 06/11/2019 và đề nghị HĐXX tuyên bố Đặng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt Đặng Văn T từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 11/10/2019.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án như: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20^h ngày 21/8/2019, Đặng Văn T mặc dù không có Giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BKS 90B1-38020 khi trong người đang có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, đi trên đường đê bồi thuộc thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh N do đi lấn phần đường, không chú ý quan sát nên đã xô vào Bà Trịnh Thị L đang đi bộ ngược chiều, dẫn đến bà L tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 8, 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu rõ các quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng vẫn vi phạm các quy định tại khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết người nên bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; gia đình người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000 đồng, vấn đề bồi thường đã được hai bên giải quyết xong, gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu nào khác, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Đối với chiếc xe máy BKS 90B1 - 38020 do Đặng Văn T điều khiển bị hư hỏng nhẹ, chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn Q. Anh Q không yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại và đã nhận lại chiếc máy nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Đặng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 11/10/2019.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên;
- UBND xã Y;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Đề THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Bùi Thị Ngọc Bích